

THÔNG SỐ KỸ THUẬT — TÀI LIỆU PDF

Đối trọng cân bằng trước 13433-MKS-E00 HONDA REBEL 1100

Mã sản phẩm 13433MKSE00 · Thương hiệu HONDA · Dòng xe REBEL 1100

Phụ tùng xe máy mã 13433MKSE00 — thương hiệu HONDA, tương thích dòng xe REBEL 1100. Tài liệu tra cứu kỹ thuật chính thức từ hệ thống DOV Wiki Phụ Tùng.

Trang online:

<https://wiki.dov.vn/san-pham/doi-trong-can-bang-truoc-13433-mks-e00-honda-rebel-1100--13433MKSE00> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem tồn kho, giá thực tế, nơi bán gần bạn cập nhật mới nhất.

Đối trọng cân bằng trước 13433-MKS-E00
HONDA REBEL 1100



SKU	13433MKSE00
Thương hiệu	HONDA
Dòng xe	REBEL 1100
Năm	REBEL 1100: 2022,2023
ĐVT	Cái
Giá lẻ	2.215.650đ



Quét xem trang online

Bảng giá đại lý

Giá đặc quyền cho hệ thống phân phối. Liên hệ đăng ký đại lý qua panel.dov.vn.

Cấp	Điều kiện	Giá bán	Chiết khấu
C01 — Đại lý cấp 1	Tổng doanh số $\geq$ 100 triệu/tháng	1,582,607đ	-28.6%
C02 — Đại lý cấp 2	Tổng doanh số $\geq$ 50 triệu/tháng	1,672,188đ	-24.5%
C03 — Đại lý cấp 3	Tổng doanh số $\geq$ 10 triệu/tháng	1,761,770đ	-20.5%
C04 — Đại lý cấp 4	Tổng doanh số $\geq$ 1 triệu/tháng	1,866,282đ	-15.8%
Giá lẻ	Khách hàng cuối, mua đơn nhỏ	2,215,650đ	—

Xác nhận trong sơ đồ catalogue EPC

Phụ tùng 13433MKSE00 được xác nhận có mặt trong **3 bộ sơ đồ catalogue EPC** chính hãng, cho thấy tính phổ dụng cao và bằng chứng rõ ràng về nguồn gốc chính hãng.

- BỘ PHỤ TÙNG E - 16 CATALOGUE CÁC TẾ MÁY HONDA REBEL 1100 (2023)** — HONDA · REBEL 1100 · 2023 · CATALOGUE REBEL 1100 (2023) · chi tiết số 13
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-16-catalogue-cacte-may-honda-rebel-1100-2023--EPCDOV0005205>
- BỘ PHỤ TÙNG E - 16 CATALOGUE TRỤC KHUYU / PÍT - TÔNG HONDA REBEL 1100 (2022)** — HONDA · REBEL 1100 · 2022 · CATALOGUE REBEL 1100 (2022) · chi tiết số 13
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-e-16-catalogue-truc-khu-yu-pit-tong-honda-rebel-1100-2022--EPCDOV0003613>
- BỘ PHỤ TÙNG E-16 CRANKSHAFT/PISTON AFRICA TWIN CRF1100 2024** — HONDA · AFRICA TWIN CRF1100 ·

Phụ tùng liên quan

Tên phụ tùng	Mã SKU	Giá lẻ
Đổi trọng cân bằng trước 13413-K0Z-900 HONDA	13413K0Z900	366.022đ
Cao su dầm cân bằng 13425-KWC-901 HONDA CB 150, WINNER R	13425KWC901	48.574đ
Bu lông 13213-MEL-003 HONDA CB 1000	13213MEL003	115.983đ
Bạc đệm thân máy phải 13312-KWZ-900 HONDA WAVE	13312KWZ900	46.366đ
Ổ bi 13312-MN5-003 HONDA GOLDWING	13312MN5003	187.078đ

Xác minh chính hãng

Kiểm tra barcode trên tem phụ tùng: Khi quét mã vạch (barcode) hoặc mã QR trên tem nhãn, kết quả phải trả về đúng mã 13433MKSE00. Nếu không khớp — dấu hiệu hàng không chính hãng.

Mua tại đơn vị có hóa đơn VAT: Chỉ mua tại cửa hàng chính thức có xuất hóa đơn VAT đầy đủ.

Nội dung hóa đơn: Mỗi dòng phải ghi rõ tên hàng + mã cụ thể — ví dụ "Phụ tùng xe máy — 13433MKSE00". Hóa đơn ghi chung chung sẽ khó bảo hành/khiếu nại.

Trích dẫn tài liệu này

APA (7th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Đổi trọng cân bằng trước 13433-MKS-E00 HONDA REBEL 1100 (13433MKSE00) — Thông số kỹ thuật PDF. Truy cập ngày 05/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/san-pham/doi-trong-can-bang-truoc-13433-mks-e00-honda-rebel-1100--13433MKSE00>

MLA (9th ed.):

"Đổi trọng cân bằng trước 13433-MKS-E00 HONDA REBEL 1100 (13433MKSE00) — Thông số kỹ thuật PDF." DOV Wiki Phụ Tùng, 2026-08-05, <https://wiki.dov.vn/san-pham/doi-trong-can-bang-truoc-13433-mks-e00-honda-rebel-1100--13433MKSE00>. Truy cập 05/08/2026.

Chicago (17th ed.):

DOV Wiki Phụ Tùng. "Đổi trọng cân bằng trước 13433-MKS-E00 HONDA REBEL 1100 (13433MKSE00) — Thông số kỹ thuật PDF." Cập nhật 2026-08-05. <https://wiki.dov.vn/san-pham/doi-trong-can-bang-truoc-13433-mks-e00-honda-rebel-1100--13433MKSE00>.

Dữ liệu từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh bởi Wiki Phụ Tùng — không thay thế thông tin từ nhà sản xuất chính hãng.